

Số: 09/TB-HĐTD

Kim Bảng, ngày 28 tháng 12 năm 2024

THÔNG BÁO

Danh sách người trúng tuyển viên chức ngành giáo dục huyện Kim Bảng năm 2024

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 28/2024/QĐ-UBND ngày 20/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành giáo dục huyện Kim Bảng năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 5525/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành giáo dục huyện Kim Bảng năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 6026/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc phê duyệt kết quả tuyển dụng và công nhận danh sách trúng tuyển viên chức ngành giáo dục huyện Kim Bảng năm 2024,

Hội đồng tuyển dụng thông báo danh sách người trúng tuyển viên chức ngành giáo dục huyện Kim Bảng năm 2024 như sau:

1. Tổng số người trúng tuyển: **68** người (có Danh sách kèm theo)
2. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có thông báo trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến Ủy ban nhân dân huyện Kim Bảng (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ: đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Quế, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam) để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

- a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);
- b) Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.



Lưu ý: Trường hợp người trúng tuyển đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo đúng quy định của Luật Bảo hiểm xã hội, được bố trí làm việc theo đúng ngành, nghề đào tạo hoặc theo đúng chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với vị trí việc làm được tuyển dụng, đề nghị bổ sung thêm các giấy tờ sau: bản xác nhận quá trình đóng Bảo hiểm xã hội do cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp huyện cấp; hợp đồng lao động và các giấy tờ có liên quan để làm căn cứ xếp lương.

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển.

Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành giáo dục huyện Kim Bảng năm 2024 trân trọng thông báo. *cm*

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TTHU, HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Ban Giám sát;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: HĐTD.



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN

Phạm Hoàng Tùng



UBND HUYỆN KIM BẢNG
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

DANH SÁCH

ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT NGƯỜI TRÚNG TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC HUYỆN KIM BẢNG NĂM 2024

Kèm theo Thông báo số 09/TTr-HĐTD ngày 28/12/2024 của Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục huyện Kim Bảng năm 2024

TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	HK thường trú	Trình độ chuyên môn	Đăng ký dự tuyển			Đổi tượng ưu tiên	Điểm bài thi	Điểm ưu tiên	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả	Ghi chú	
								Nguyễn vọng 1	Nguyễn vọng 2	Môn							
I. Giáo viên Mầm non hạng III - Mã số V.07.02.26 (Gồm 30 người)																	
1	028	Kiều Thị Huyền	19/7/2000	Nữ	Kinh	Nguyễn Úy- Kim Bảng- Hà Nam	Cao đẳng, ngành Giáo dục mầm non	Trường Mầm non xã Nguyễn Úy	Trường mầm non xã Lê Hồ			80		80	Trúng tuyển NV 1		
2	011	Nguyễn Thị Giang	09/9/1999	Nữ	Kinh	Tiêu Động- Bình Lục - Hà Nam	Cao đẳng, ngành Giáo dục mầm non	Trường Mầm non xã Nguyễn Úy	Trường mầm non xã Lê Hồ			74		74	Trúng tuyển NV 1		
3	057	Lành Thị Thương	25/12/1998	Nữ	Tày	Nguyễn Úy- Kim Bảng- Hà Nam	Đại học, ngành Giáo dục mầm non	Trường Mầm non xã Nguyễn Úy	Trường mầm non xã Lê Hồ		Dân tộc thiểu số	54,5	5	59,5	Trúng tuyển NV 1		
4	066	Nguyễn Thị Trang	05/12/1996	Nữ	Kinh	Tượng Lĩnh - Kim Bảng - Hà Nam	Đại học, ngành Sư phạm mầm non	Trường Mầm non xã Lê Hồ	Trường Mầm non xã Nguyễn Úy			77,8		77,8	Trúng tuyển NV 1		
5	049	Nguyễn Thị Quỳnh	23/10/1993	Nữ	Cao Lan	Lê Hồ - Kim Bảng - Hà Nam	Cao đẳng, ngành Giáo dục mầm non	Trường Mầm non xã Lê Hồ	Trường Mầm non xã Nguyễn Úy		Dân tộc thiểu số	73,5	5	78,5	Trúng tuyển NV 1		
6	009	Nguyễn Thị Dương	26/5/2000	Nữ	Kinh	Tân Sơn- Kim Bảng- Hà Nam	Cao đẳng, ngành Giáo dục mầm non	Trường Mầm non xã Lê Hồ	Trường Mầm non xã Nhật Tân			54,5		54,5	Trúng tuyển NV 1		
7	013	Lê Thị Thúy Hằng	29/8/1999	Nữ	Kinh	Văn Xá- Kim Bảng- Hà Nam	Cử nhân Giáo dục mầm non	Trường Mầm non xã Đại Cương	Trường Mầm non xã Văn Xá			79,5		79,5	Trúng tuyển NV 1		
8	041	Trần Thị Ngân	13/2/1992	Nữ	Kinh	Thụy Lôi - Kim Bảng - Hà Nam	Cao đẳng, ngành Giáo dục mầm non	Trường Mầm non xã Nhật Tựu	Trường Mầm non xã Nhật Tân			86		86	Trúng tuyển NV 1		
9	058	Đinh Thị Thương	15/8/1995	Nữ	Kinh	Nhật Tân -Kim Bảng- Hà Nam	Cao đẳng, ngành Giáo dục mầm non	Trường Mầm non xã Nhật Tựu				74		74	Trúng tuyển NV 1		

TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	HK thường trú	Trình độ chuyên môn	Đăng ký dự tuyển			Đổi tượng ưu tiên	Điểm bài thi	Điểm ưu tiên	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả	Ghi chú
								Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2	Môn						
10	047	Dương Thị Minh Phương	27/4/1995	Nữ	Kinh	Thị Sơn- Kim Bảng- Hà Nam	Đại học, ngành Giáo dục mầm non	Trường Mầm non xã Nhật Tân	Trường Mầm non xã Hoàng Tây			86,8		86,8	Trúng tuyển NV 1	
11	059	Bùi Như Thương	05/02/1986	Nữ	Kinh	Nhật Tân- Kim Bảng- Hà Nam	Cao đẳng, ngành Giáo dục mầm non	Trường Mầm non xã Nhật Tân	Trường Mầm non xã Nhật Tự			83		83	Trúng tuyển NV 1	
12	025	Nguyễn Thị Hương	29/11/1995	Nữ	Kinh	Kim Bình - Phù Lý - Hà Nam	Cao đẳng, ngành Sư phạm mầm non	Trường Mầm non xã Nhật Tân	Trường Mầm non xã Văn Xá			80,8		80,8	Trúng tuyển NV 1	
13	043	Lê Thị Thanh Nhân	04/11/2002	Nữ	Kinh	Ngọc Sơn- Kim Bảng- Hà Nam	Cao đẳng, ngành Giáo dục mầm non	Trường Mầm non xã Nhật Tân	Trường Mầm non xã Thanh Sơn			76		76	Trúng tuyển NV 1	
14	029	Đào Thị Huyền	18/02/2000	Nữ	Kinh	Đồng Hóa- Kim Bảng- Hà Nam	Cao đẳng, ngành Sư phạm mầm non	Trường Mầm non xã Nhật Tân	Trường Mầm non xã Đồng Hóa			74,5		74,5	Trúng tuyển NV 1	
15	051	Phạm Hoài Thanh	12/5/1994	Nữ	Kinh	Phù Vân- Phù Lý- Hà Nam	Cao đẳng, ngành Giáo dục mầm non	Trường Mầm non xã Nhật Tân	Trường Mầm non xã Thanh Sơn			73,5		73,5	Trúng tuyển NV 1	
16	056	Dương Hoài Thu	04/8/1999	Nữ	Kinh	Đồng Hóa- Kim Bảng- Hà Nam	Đại học, ngành Giáo dục mầm non	Trường Mầm non xã Đồng Hóa	Trường Mầm non xã Nhật Tân			79		79	Trúng tuyển NV 1	
17	073	Tạ Thị Thanh Xuân	29/11/1990	Nữ	Kinh	Đồng Hóa- Kim Bảng- Hà Nam	Cao đẳng, ngành Giáo dục mầm non	Trường Mầm non xã Đồng Hóa	Trường Mầm non xã Nhật Tân			73,5		73,5	Trúng tuyển NV 1	
18	026	Nguyễn Thị Thu Hương	10/9/2001	Nữ	Kinh	Lê Hồ- Kim Bảng- Hà Nam	Cao đẳng, ngành Giáo dục mầm non	Trường Mầm non xã Hoàng Tây	Trường Mầm non xã Lê Hồ			86		86	Trúng tuyển NV 1	
19	044	Nguyễn Thị Nhung	26/6/1996	Nữ	Kinh	Thị trấn Quế- Kim Bảng- Hà Nam	Cao đẳng, ngành Giáo dục mầm non	Trường Mầm non xã Hoàng Tây	Trường Mầm non xã Nhật Tự			74,5		74,5	Trúng tuyển NV 1	
20	015	Phạm Thị Thuý Hằng	0'9/11/1986	Nữ	Kinh	TT Quế - Kim Bảng - Hà Nam	Cao đẳng, ngành Giáo dục mầm non	Trường Mầm non xã Hoàng Tây	Trường Mầm non xã Nhật Tân			74,5		74,5	Trúng tuyển NV 1	

TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	HK thường trú	Trình độ chuyên môn	Đăng ký dự tuyển			Đổi tượng ưu tiên	Điểm bài thi	Điểm ưu tiên	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả	Ghi chú
								Nguyễn vọng 1	Nguyễn vọng 2	Môn						
21	020	Phạm Thị Thu Hiền	15/6/2003	Nữ	Kinh	Phù Vân- Phù Lý- Hà Nam	Cao đẳng, ngành Giáo dục mầm non	Trường Mầm non xã Hoàng Tây	Trường Mầm non xã Văn Xá			74		74	Trúng tuyển NV 1	
22	030	Đinh Thị Ngọc Khuyên	24/8/1990	Nữ	Kinh	Ngọc Sơn- Kim Bảng- Hà Nam	Cao đẳng, ngành Giáo dục mầm non	Trường Mầm non xã Văn Xá	Trường Mầm non xã Khả Phong			78,3		78,3	Trúng tuyển NV 1	
23	008	Nguyễn Thị Kim Dung	16/10/1986	Nữ	Kinh	Thị trấn Quế- Kim Bảng- Hà Nam	Cao đẳng, ngành Giáo dục mầm non	Trường Mầm non xã Văn Xá	Trường Mầm non xã Đồng Hóa			76		76	Trúng tuyển NV 1	
24	017	Trần Thị Thu Hạnh	14/02/1992	Nữ	Kinh	Đồng Hóa- Kim Bảng- Hà Nam	Cao đẳng, ngành Giáo dục mầm non	Trường Mầm non xã Văn Xá	Trường Mầm non xã Hoàng Tây			71,5		71,5	Trúng tuyển NV 1	
25	016	Chu Thị Thu Hằng	15/5/2002	Nữ	Kinh	Văn Xá- Kim Bảng- Hà Nam	Cử nhân Giáo dục mầm non	Trường Mầm non xã Văn Xá	Trường Mầm Non xã Nhật Tân			70		70	Trúng tuyển NV 1	
26	053	Nguyễn Thị Thảo	15/3/2003	Nữ	Kinh	Thụy Lôi - Kim Bảng - Hà Nam	Cao đẳng, ngành Giáo dục mầm non	Trường Mầm non xã Khả Phong	Trường Mầm non xã Nhật Tân			73		73	Trúng tuyển NV 1	
27	048	Võ Thị Phương	10/12/1995	Nữ	Kinh	Lê Hồng Phong- Phù Lý- Hà Nam	Đại học, ngành Giáo dục mầm non	Trường Mầm non xã Thanh Sơn	Trường Mầm non xã Thi Sơn			80		80	Trúng tuyển NV 1	
28	042	Vũ Thị Ngọc	26/01/1995	Nữ	Kinh	Thanh Sơn- Kim Bảng- Hà Nam	Cao đẳng, ngành Sư phạm mầm non	Trường Mầm non xã Thanh Sơn	Trường Mầm non xã Văn Xá			67		67	Trúng tuyển NV 1	
29	046	Đinh Thị Oanh	02/6/1997	Nữ	Kinh	Ngọc Sơn- Kim Bảng- Hà Nam	Đại học, ngành Giáo dục mầm non	Trường Mầm non xã Thi Sơn	Trường Mầm non xã Văn Xá			75		75	Trúng tuyển NV 1	
30	068	Đinh Thị Huyền Trang	28/6/1993	Nữ	Kinh	Lê Hồng Phong - TP Phù Lý - Hà Nam	Cao đẳng, ngành Sư phạm mầm non	Trường Mầm non xã Thanh Sơn	Trường Mầm non xã Văn Xá			58,8		58,8	Trúng tuyển NV 1	

TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	HK thường trú	Trình độ chuyên môn	Đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Điểm bài thi	Điểm ưu tiên	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả	Ghi chú
								Nguyễn vọng 1	Nguyễn vọng 2	Môn						
Giáo viên Tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29 (Gồm 24 người)																
1	079	Lê Thị Diệu	19/7/1997	Nữ	Kinh	Mỹ Đức - Hà Nội	Đại học, ngành Giáo dục tiểu học	Trường Tiểu học xã Tượng Lĩnh	Trường Tiểu học xã Đại Cương	Văn hoá		54,00		54,00	Trúng tuyển NV 1	
2	102	Nguyễn Thị Phương	29/8/1993	Nữ	Kinh	Thị trấn Quế- Kim Bảng - Hà Nam	Đại học, ngành Giáo dục tiểu học	Trường Tiểu học xã Tượng Lĩnh	Trường Tiểu học xã Nhật Tân	Văn hoá		53		53,00	Trúng tuyển NV 1	
3	087	Lê Thị Phương Hào	27/02/2002	Nữ	Kinh	Phú Xuyên - Hà Nội	Đại học, ngành Giáo dục tiểu học	Trường Tiểu học xã Lê Hồ	Trường Tiểu học xã Tượng Lĩnh	Văn hoá		63		63,00	Trúng tuyển NV 1	
4	083	Lã Thị Hằng	26/12/1989	Nữ	Kinh	Nguyễn Uy - Kim Bảng - Hà Nam	Đại học, ngành Giáo dục tiểu học	Trường Tiểu học xã Lê Hồ	Trường Tiểu học xã Đại Cương	Văn hoá	Con người HĐKC nhiệm CDHH	62	5	67,00	Trúng tuyển NV 1	
5	078	Hoàng Thị Anh Đào	30/8/1991	Nữ	Kinh	Ứng Hoà - Hà Nội	Đại học, ngành Giáo dục tiểu học	Trường Tiểu học xã Lê Hồ	Trường Tiểu học xã Nhật Tựu	Văn hoá		54,00		54,00	Trúng tuyển NV 1	
6	095	Nguyễn Thị Lành	07/5/1996	Nữ	Kinh	Đồng Tâm - Lạc Thủy - Hoà Bình	Đại học, ngành Giáo dục tiểu học	Trường Tiểu học xã Tân Sơn	Trường Tiểu học xã Nhật Tựu	Văn hoá		70		70,00	Trúng tuyển NV 1	
7	111	Đinh Thị Thủy	26/7/1988	Nữ	Kinh	Nguyễn Uy - Kim Bảng - Hà Nam	Đại học, ngành Giáo dục tiểu học	Trường Tiểu học xã Tân Sơn	Trường Tiểu học xã Lê Hồ	Văn hoá		61		61,00	Trúng tuyển NV 1	
8	096	Dương Thị Liên	18/10/1990	Nữ	Kinh	Văn Xá - Kim Bảng - Hà Nam	Đại học, ngành Giáo dục tiểu học	Trường Tiểu học xã Đại Cương	Trường Tiểu học xã Nhật Tựu	Văn hoá		78		78,00	Trúng tuyển NV 1	
9	088	Nguyễn Thị Hào	02/02/1997	Nữ	Kinh	Đại Hùng - Ứng Hoà - Hà Nội	Đại học, ngành Giáo dục tiểu học	Trường Tiểu học xã Đại Cương	Trường Tiểu học xã Tượng Lĩnh	Văn hoá		58		58,00	Trúng tuyển NV 1	
10	089	Phạm Thị Hậu	29/3/2001	Nữ	Kinh	Châu Can - Phú Xuyên - Hà Nội	Đại học, ngành Giáo dục tiểu học	Trường Tiểu học xã Đại Cương	Trường Tiểu học xã Nhật Tựu	Văn hoá		51		51,00	Trúng tuyển NV 1	

TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	HK thường trú	Trình độ chuyên môn	Đăng ký dự tuyển			Đôi tượng ưu tiên	Điểm bài thi	Điểm ưu tiên	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả	Ghi chú
								Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2	Môn						
11	091	Phùng Thị Hồng Huệ	17/8/1997	Nữ	Kinh	Đại Cương - Kim Bảng - Hà Nam	Đại học, ngành Giáo dục tiểu học	Trường Tiểu học xã Đại Cương	Trường Tiểu học xã Nhật Tựu	Văn hoá		51		51,00	Trúng tuyển NV 1	
12	103	Nguyễn Thị Mai Phương	05/8/1995	Nữ	Kinh	Ứng Hoà - Hà Nội	Đại học, ngành Giáo dục tiểu học	Trường Tiểu học xã Đại Cương	Trường Tiểu học xã Lê Hồ	Văn hoá		51		51,00	Trúng tuyển NV 1	
13	084	Lê Thu Hằng	23/6/2002	Nữ	Kinh	Thị trấn Ba Sao - Kim Bảng - Hà Nam	Đại học, ngành Giáo dục tiểu học	Trường Tiểu học xã Nhật Tân	Trường Tiểu học xã Nhật Tựu	Văn hoá		67		67,00	Trúng tuyển NV 1	
14	094	Đặng Thị Hường	23/4/1991	Nữ	Kinh	Văn Xá - Kim Bảng - Hà Nam	Đại học, ngành Giáo dục tiểu học	Trường Tiểu học xã Nhật Tân	Trường Tiểu học xã Nhật Tựu	Văn hoá		66		66,00	Trúng tuyển NV 1	
15	090	Lê Thị Hồng	21/4/1994	Nữ	Kinh	Đồng Hoá - Kim Bảng - Hà Nam	Đại học, ngành Giáo dục tiểu học	Trường Tiểu học xã Nhật Tân	Trường Tiểu học xã Tân Sơn	Văn hoá		53		53,00	Trúng tuyển NV 1	
16	085	Đinh Thị Thu Hằng	11/7/1988	Nữ	Kinh	Thị Sơn - Kim Bảng - Hà Nam	Đại học, ngành Giáo dục tiểu học	Trường Tiểu học xã Đồng Hoá	Trường Tiểu học xã Nhật Tân	Văn hoá		74		74,00	Trúng tuyển NV 1	
17	113	Vũ Thị Vân	16/6/1992	Nữ	Kinh	Thụy Lôi - Kim Bảng - Hà Nam	Đại học, ngành Giáo dục tiểu học	Trường Tiểu học xã Thụy Lôi	Trường Tiểu học xã Nhật Tân	Văn hoá		67		67,00	Trúng tuyển NV 1	
18	119	Đào Mai Linh	12/2/1997	Nữ	Kinh	Ngọc Sơn - Kim Bảng - Hà Nam	Đại học, ngành Ngôn ngữ Anh	Trường Tiểu học xã Lê Hồ	Trường Tiểu học xã Đại Cương	Tiếng anh		80		80	Trúng tuyển NV 1	
19	121	Lê Thị Thảo	23/3/1991	Nữ	Kinh	Nhật Tân - Kim Bảng - Hà Nam	Đại học, ngành Sư phạm tiếng anh	Trường Tiểu học xã Đại Cương	Trường Tiểu học xã Lê Hồ	Tiếng anh		62,5		62,5	Trúng tuyển NV 1	
20	124	Nguyễn Thị Hương Lan	23/10/1992	Nữ	Kinh	Nguyên Lý - Lý Nhân - Hà Nam	Đại học, ngành Giáo dục thể chất	Trường Tiểu học xã Nhật Tựu		Thể dục		55		55	Trúng tuyển NV 1	
21	125	Nguyễn Thị Minh Hạnh	23/8/1987	Nữ	Kinh	Kim Bình - Phú Lý - Hà Nam	Đại học, ngành Sư phạm âm nhạc	Trường Tiểu học xã Đồng Hoá		Âm nhạc		58,5		58,5	Trúng tuyển NV 1	

TT	Số bảo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	HK thường trú	Trình độ chuyên môn	Đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Điểm bài thi	Điểm ưu tiên	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả	Ghi chú
								Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2	Môn						
22	107	Hoàng Thị Phương Thảo	14/01/1989	Nữ	Kinh	Khả Phong - Kim Bảng - Hà Nam	Đại học, ngành Giáo dục tiểu học	Trường Tiểu học xã Thụy Lôi	Trường Tiểu học xã Nhật Tựu	Văn hoá		51		51,00	Trúng tuyển NV 2	
23	101	Nguyễn Thị Ngọc	24/02/1993	Nữ	Kinh	Phùng Xá - Mỹ Đức - Hà Nội	Đại học, ngành Giáo dục tiểu học	Trường Tiểu học xã Lê Hồ	Trường Tiểu học xã Tân Sơn	Văn hoá		51		51,00	Trúng tuyển diện Người có kết quả thấp hơn liên kê so với người trúng tuyển tại Trường Tiểu học xã Nhật Tựu	
24	109	Phạm Thị Thuý	0'6/6/1989	Nữ	Kinh	TT Quế - Kim Bảng - Hà Nam	Đại học, ngành Giáo dục tiểu học	Trường Tiểu học xã Đồng Hoá	Trường Tiểu học xã Đại Cương	Văn hoá	Con Bệnh binh	51	5	56,00	Trúng tuyển diện Người có kết quả thấp hơn liên kê so với người trúng tuyển tại Trường Tiểu học xã Nhật Tựu	
Giáo viên THCS hạng III - Mã số V.07.04.32 (Gồm 10 người)																
1	129	Nguyễn Thị Loan	20/4/1983	Nữ	Kinh	Lê Hồ- Kim Bảng- Hà Nam	Đại học, ngành Sư phạm Ngữ văn	Trường THCS xã Nhật Tựu	Trường THCS xã Nhật Tân	Ngữ văn		73		73	Trúng tuyển NV 1	
2	131	Nguyễn Thị Thuý Nhài	15/03/1980	Nữ	Kinh	Phường Lê Hồng Phong - TP Phú Lý - Hà Nam	Đại học, ngành Sư phạm Ngữ văn	Trường THCS xã Đồng Hóa	Trường THCS xã Nhật Tân	Ngữ văn		56		56	Trúng tuyển NV 1	



TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	HK thường trú	Trình độ chuyên môn	Đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Điểm bài thi	Điểm ưu tiên	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả	Ghi chú
								Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2	Môn						
3	127	Lê Thị Thu Hiền	01/4/1995	Nữ	Kinh	Thị trấn Quế- Kim Bảng- Hà Nam	Đại học, ngành Sư phạm Ngữ	Trường THCS xã Nhật Tân	Trường THCS xã Đồng Hoá	Ngữ văn		53,5		53,5	Trúng tuyển NV 1	
4	135	Lê Mai Anh	03/12/1991	Nữ	Kinh	TT Ba Sao- Kim Bảng- Hà Nam	Đại học, ngành Sư phạm Toán	Trường THCS xã Tân Sơn	Trường THCS xã Lê Hồ	Toán		66		66	Trúng tuyển NV 1	
5	137	Vũ Thị Thu Hiền	24/3/1987	Nữ	Kinh	Đồng Hoá - Kim Bảng - Hà Nam	Đại học, ngành Sư phạm Toán	Trường THCS xã Lê Hồ	Trường THCS xã Đồng Hoá	Toán		58		58	Trúng tuyển NV 1	
6	141	Khổng Văn Long	04/01/1981	Nam	Kinh	Đồng Hoá - Kim Bảng - Hà Nam	Đại học, ngành Sư phạm Toán	Trường THCS xã Đồng Hóa	Trường THCS xã Lê Hồ	Toán		58		58	Trúng tuyển NV 1	
7	152	Nguyễn Thị Thu Hương	02/9/1993	Nữ	Kinh	Kim Bình -Phủ Lý - Hà Nam	Đại học, ngành Ngôn ngữ Anh	Trường THCS xã Lê Hồ	Trường THCS xã Nhật Tân	Tiếng anh		84,5		84,5	Trúng tuyển NV 1	
8	148	Trần Hà Chi	02/8/1999	Nữ	Kinh	Thanh Sơn- Kim Bảng- Hà Nam	Đại học, ngành Tiếng Anh	Trường THCS xã Nhật Tân	Trường THCS xã Lê Hồ	Tiếng anh		81,5		81,5	Trúng tuyển NV 1	
9	153	Lê Ngọc Quỳnh Trang	15/10/2002	Nữ	Kinh	Nguyễn Úy- Kim Bảng- Hà Nam	Đại học, ngành Sư phạm Tiếng Anh	Trường THCS xã Nguyễn Úy	Trường THCS xã Lê Hồ	Tiếng anh		74		74	Trúng tuyển NV 1	
10	157	Vũ Phi Phương	23/12/1995	Nam	Kinh	Phủ Vân - TP Phủ Lý - Hà Nam	Đại học, ngành Sư phạm Giáo	Trường THCS xã Thanh Sơn		Thể dục		53,5		53,5	Trúng tuyển NV 1	
Giáo viên THPT hạng III - Mã số V.07.05.15 (Gồm 04 người)																
1	159	Trịnh Thị Loan	23/02/1988	Nữ	Kinh	Nhật Tựu- Kim Bảng- Hà Nam	Đại học, ngành Sư phạm Ngữ	Trung tâm GDNN-GDTX		Ngữ văn		61		61	Trúng tuyển NV 1	
2	160	Dương Thị Hà	25/10/1990	Nữ	Kinh	Văn Xá- Kim Bảng- Hà Nam	Đại học, ngành Sư phạm Toán	Trung tâm GDNN-GDTX		Toán		59		59	Trúng tuyển NV 1	
3	166	Phạm Thị Phương	05/12/1992	Nữ	Kinh	Văn Xá- Kim Bảng- Hà Nam	Đại học, ngành Sư phạm Hóa	Trung tâm GDNN-GDTX		Hóa học		71,5		71,5	Trúng tuyển NV 1	
4	167	Đinh Thị Tâm	08/8/2000	Nữ	Kinh	Đồng Hóa- Kim Bảng- Hà Nam	Đại học, ngành Sư phạm Địa lí	Trung tâm GDNN-GDTX		Địa lí		71,5		71,5	Trúng tuyển NV 1	